

**VAI TRÒ CỦA LÝ LUẬN VỀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**
THE ROLE OF SOCIALIST-ORIENTED MARKET ECONOMY ARGUMENTS
WITH REGARD TO THE ECONOMIC & SOCIAL LIFE IN VIETNAM

Nguyễn Chí Hải

Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG – HCM – hainc@uel.edu.vn

(Bài nhận ngày 19 tháng 3 năm 2014, hoàn chỉnh sửa chữa ngày 10 tháng 4 năm 2014)

TÓM TẮT

Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm đánh giá vai trò của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, đồng thời nêu lên những hạn chế, bất cập cả về lý luận và thực tiễn. Bài nghiên cứu cũng nêu ra một số khuyến nghị nhằm phát triển và hoàn thiện lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

Từ khóa: Kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN.

ABSTRACT

The aim of this study is to evaluate the role of economic theories on the socialist-oriented market economy in Vietnam, and to discuss both their theoretical and practical limitations and shortcomings. The study also points out a number of recommendations to develop and complete the economic arguments for a socialist-oriented market economy in Vietnam.

Keywords: Market Economy, socialist-oriented market economy

1. Đặt vấn đề

Lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội Chủ nghĩa (XHCN) là một nội dung quan trọng trong đường lối đổi mới của Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã có đóng góp quan trọng cả về thực tiễn và lý luận trong gần 30 năm thực hiện đổi mới và mở cửa ở nước ta. Bài nghiên cứu này sẽ tổng kết lại những nội dung cốt lõi lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, khẳng định vị trí, vai trò của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đối với đời sống kinh tế, xã hội của Việt Nam trong gần 30 năm qua. Bài viết cũng đặt ra một số vấn đề lý luận và thực tiễn về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, mà chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, phát triển và hoàn thiện.

2. Lý luận về kinh tế thị trường định hướng Xã hội Chủ nghĩa ở Việt Nam

2.1. Kinh tế thị trường là thành tựu chung của nhân loại và việc sử dụng kinh tế thị trường để xây dựng chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan

Nhận thức về vai trò của kinh tế hàng hóa và kinh tế thị trường trong quá trình xây dựng CNXH, là một quá trình đầy trắc trở, gian nan do quan điểm nhận thức “truyền thống” về bản chất của CNXH luôn mâu thuẫn với bản chất của kinh tế thị trường, kinh tế thị trường luôn bị coi là đối lập với CNXH. Quá trình nhận thức về vấn đề này, đã ngày càng sáng rõ, kinh tế thị trường không phải là cái riêng có của CNTB, mà là thành tựu chung của nhân loại.

Kinh tế hàng hóa đã ra đời từ rất sớm, khi có các hoạt động trao đổi hàng hóa trong nền kinh tế. Kinh tế thị trường là sự phát triển ở mức độ cao của kinh tế hàng hóa, mà giai đoạn phát triển cao nhất gắn với sự ra đời của CNTB. Trong nền kinh tế thị trường “Bàn tay vô hình” tự điều tiết, sắp xếp nền kinh tế đến trạng thái cân bằng.

Thông qua các quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường, như quy luật giá trị, quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh, quy luật lưu thông tiền tệ..., các nguồn lực trong nền kinh tế được phối hợp và sử dụng có hiệu quả. Thực tế cho thấy, mặc dù nền kinh tế thị trường bộc lộ những mặt trái, thậm chí những khuyết tật, song cho đến nay chưa có một cơ chế kinh tế nào có thể thay thế cơ chế thị trường xét về hiệu quả kinh tế. Các nước trong hệ thống XHCN trước đây đã nỗ lực tìm kiếm một mô hình kinh tế “ưu việt” hơn mô hình kinh tế thị trường nhưng đã thất bại. Các cải cách kinh tế thành công của các nước XHCN, đều được bắt nguồn từ nhận thức và thừa nhận vai trò của nền kinh tế hàng hóa và kinh tế thị trường. Thực tiễn cải cách, đổi mới kinh tế ở các nước XHCN đã khẳng định và tổng kết lý luận: “Kinh tế thị trường chỉ đối lập với kinh tế tự nhiên, tự cấp, tự túc, chứ không đối lập với các chế độ xã hội. Bản thân kinh tế thị trường không phải là đặc trưng bản chất cho chế độ kinh tế cơ bản của xã hội. Là thành tựu chung của văn minh nhân loại, kinh tế thị trường tồn tại và phát triển ở nhiều phương thức sản xuất khác nhau. Kinh tế thị trường vừa có thể liên hệ với chế độ tư hữu, vừa có thể liên hệ với chế độ công hữu và phục vụ cho chúng. Vì vậy, kinh tế thị trường tồn tại khách quan trong thời kỳ quá độ lên CNXH”[2;148]. Sự tồn tại và phát triển của kinh tế thị trường trong thời kỳ quá độ lên CNXH và phục vụ cho công cuộc xây dựng CNXH, là một phát hiện quan trọng trong lý luận về kinh tế XHCN.

Trong điều kiện của nền kinh tế Việt Nam, khi kinh tế thị trường phát triển chưa cao, các tàn dư của kinh tế tiền tư bản còn đậm nét, cơ chế tập

trung bao cấp còn ảnh hưởng lớn trong tư duy mỗi người, phản ánh đặc điểm khách quan của nền kinh tế thị trường còn “sơ khai”, và tính khó khăn, lâu dài của quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Tính chất sơ khai của nền kinh tế thị trường ở nước ta, được GS. TS Đỗ Thế Tùng tổng kết với các đặc điểm [7;38-39]:

– Hệ thống thị trường đang hình thành nhưng chưa đồng bộ, chưa hoàn hảo. Sản xuất hàng hóa nhỏ còn phổ biến, nhiều vùng còn mang nặng tính tự cấp, tự túc, phân công lao động chậm phát triển.

– Tính tự chủ của các doanh nghiệp ngày càng được tôn trọng nhưng vẫn còn nhiều mặt hạn chế, thủ tục hành chính phiền hà và nạn tham nhũng tràn lan là cản trở lớn trong việc thực hiện “tính tự chủ” của các doanh nghiệp.

– Giá cả thị trường chưa phản ánh nhanh nhạy tín hiệu thị trường, thiếu môi trường cạnh tranh hoàn hảo, chưa xóa bỏ triệt để độc quyền và nhiều rào cản nhân tạo khác.

– Độ mở của nền kinh tế ngày càng cao, nhưng sức cạnh tranh quốc gia, sức cạnh tranh của doanh nghiệp và các mặt hàng còn thấp, nên dễ bị tổn thương bởi các đột biến trên thị trường.

– Quản lý nhà nước đối với từng loại thị trường còn nhiều bất cập, cải cách hành chính tiến hành chậm, ý thức chấp hành luật của người dân còn thấp.

Theo chúng tôi, tính chất “sơ khai” của nền kinh tế thị trường ở nước ta, còn thể hiện: (i) Tàn dư của quan hệ tiền tư bản còn nặng nề, bên cạnh đó là tư duy của mô hình kinh tế bao cấp, đã ảnh hưởng rất lớn đến phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam; (ii) Tính “sơ khai” của kinh tế thị trường là “mảnh đất màu

mở” cho tiêu cực, độc quyền, nhóm lợi ích, nếu nhà nước không có chính sách can thiệp hiệu quả.

Từ xuất phát điểm thấp cả về lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, tất yếu quá trình đi lên CNXH ở Việt Nam là khó khăn và lâu dài, cũng vì vậy, mà kinh tế thị trường cũng không phải là “cứu cánh”, “phép màu” để nhanh chóng đạt tới mục tiêu xây dựng CNXH. Do vậy cần khắc phục cả hai thái cực, chủ quan nóng vội và bảo thủ trì trệ. Vấn đề đặt ra, là cần nắm vững quy luật của nền kinh tế thị trường hiện đại để phục vụ cho mục tiêu xây dựng CNXH ở Việt Nam.

2.2. Những nội dung khoa học của “tính định hướng XHCN” trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam

Nghiên cứu đường lối kinh tế của Đảng và kế thừa các nghiên cứu đi trước, các nội dung khoa học của “tính định hướng XHCN” trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam bao gồm.

Về mục tiêu phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN

Đây là mục tiêu phản ánh bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, khác với nền kinh tế thị trường TBCN. Nếu nền kinh tế thị trường TBCN lấy lợi nhuận là mục tiêu tối hậu, nền kinh tế coi lợi nhuận vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển. Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN lấy con người là trung tâm, mục tiêu lợi nhuận phải phục vụ cho con người; con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, các đòn bẩy của cơ chế thị trường nhằm hướng nền kinh tế đạt hiệu quả cao nhất, sử dụng các nguồn lực có hiệu quả nhất, song các mục tiêu xã hội, môi trường, cũng được giải quyết hài hòa, vì mục tiêu phục vụ con người, đáp ứng nhu cầu của con người. Mục tiêu của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam thể hiện qua các nội dung.

Thứ nhất, thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây là những mục tiêu cao đẹp và cũng rất gần gũi mà toàn Đảng, toàn dân Việt Nam đã lựa chọn; đây cũng là những mục tiêu cụ thể của xã hội – xã hội chủ nghĩa mà chúng ta lựa chọn.

Thứ hai, giải phóng mạnh mẽ và không ngừng phát triển sức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. Giải phóng năng lực sản xuất sử dụng nguồn lực có hiệu quả nhằm phát triển lực lượng sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy tăng trưởng, là điều kiện để nâng cao đời sống của người dân. Đây chính là điều kiện, nguồn lực để thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh”, là cơ sở để thực hiện bền vững các mục tiêu “xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thứ ba, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, khuyến khích mọi người vươn lên làm giàu chính đáng, giúp đỡ người khác thoát nghèo và từng bước khá giả. Đây là mục tiêu phản ánh quan điểm phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam: “Tăng trưởng kinh tế phải gắn với tiến bộ, công bằng xã hội trong từng chính sách, trong từng bước đi và trong suốt quá trình phát triển”.

Về tính định hướng XHCN trong quan hệ sở hữu và các thành phần kinh tế

Đây chính là phương thức phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Quan điểm của Đảng CSVN tại ĐH lần thứ X, XI đã chỉ rõ[1;59-60], [9;294-296].

– Đa dạng hóa sở hữu, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, giải phóng mọi tiềm năng phát triển trong mỗi loại hình sở hữu, mỗi thành phần kinh tế, trong mỗi cá nhân, mỗi vùng, miền,... nhằm phát huy tối đa nội lực, tạo sự phát triển nhanh và bền vững của nền kinh tế.

– Trong nền kinh tế đa sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, bởi vì: (i) Kinh tế nhà nước là công cụ chủ

yếu để nhà nước điều tiết nền kinh tế, định hướng cho sự phát triển vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; (ii) Kinh tế nhà nước là lực lượng vật chất quan trọng để nhà nước điều tiết nền kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; (iii) Kinh tế nhà nước là lực lượng nòng cốt, chủ lực, có khả năng chi phối thị trường; mở đường, hướng dẫn hoạt động các thành phần kinh tế khác, trong nền kinh tế.

– Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, kinh tế nhà nước, cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Đảng CSVN khẳng định rằng, để đảm bảo được vai trò chủ đạo, nền tảng trong nền kinh tế, thì “kinh tế nhà nước phải nắm những vị trí then chốt của nền kinh tế bằng trình độ khoa học, công nghệ, hiệu quả sản xuất kinh doanh, chứ không phải dựa vào sự bao cấp, cơ chế xin - cho hay độc quyền” [1;60].

Về định hướng XHCN trong phân bố nguồn lực và phân phối

Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, hiệu quả kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ công bằng xã hội trong phân phối, điều này thể hiện trên các nội dung.

Thứ nhất, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, các nguồn lực kinh tế được phân bổ theo các nguyên tắc của thị trường và theo chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, cụ thể: (i) Các sản phẩm hàng hóa, vốn, lao động và các nguồn lực khác được tự do lưu thông trên thị trường; (ii) Các quy luật của nền kinh tế thị trường, như quy luật cung - cầu, quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh,... được thực hiện đầy đủ và thuận lợi; (iii) Nhà nước tạo sân chơi và luật chơi để thị trường hoạt động thuận lợi và theo định hướng tích cực.

Thứ hai, quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN được thể chế hóa

theo hướng vừa khuyến khích, vừa tạo điều kiện phát huy các “đòn bẩy”, tạo động lực cho phát triển kinh tế, vừa bảo đảm công bằng xã hội, cụ thể là [14;166], [1;60-61]:

– Phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, được thực hiện không chỉ theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, mà còn theo mức đóng góp về vốn và các nguồn lực khác trong hoạt động kinh doanh.

– Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cùng với phân phối lần đầu, theo lao động và đóng góp của các yếu tố sản xuất, thì các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển như đói nghèo, phân hóa nghèo giàu, bất hạnh,... được giải quyết thông qua quá trình phân phối lại thu nhập, qua các công cụ điều tiết của nhà nước XHCN. Ngày nay, các kiến thức của kinh tế học vĩ mô, kinh tế học phát triển, kinh tế học thể chế... là những công cụ hữu hiệu để nhà nước XHCN can thiệp vào nền kinh tế thị trường.

Thứ ba, “định hướng XHCN” trong nền kinh tế thị trường không chỉ quan tâm đến tăng trưởng, đến các chỉ tiêu tăng trưởng, mà phải gắn liền với phát triển các lĩnh vực xã hội. Bởi vì tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với phát triển các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục... Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, xã hội, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển sự nghiệp y tế, thể thao, được gắn kết chặt chẽ với nhau, nhằm giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây là mục tiêu phát triển đáp ứng yêu cầu nhân văn và xu thế phát triển của thời đại.

Về tính định hướng XHCN trong quản lý, điều tiết của Nhà nước XHCN

Bản chất của nhà nước XHCN ở Việt Nam là “Do dân, vì dân”, mọi hoạt động của nhà nước

đều nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, vai trò của nhà nước nhằm “phát huy quyền làm chủ xã hội của nhân dân, bảo đảm vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng” [4;140].

Thứ nhất, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, nhân dân là người làm chủ xã hội. Nhân dân vừa là chủ thể, vừa là động lực của quá trình phát triển kinh tế.

Thứ hai, vai trò quản lý và điều tiết kinh tế của nhà nước XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng, là đảm bảo chắc chắn cho sự làm chủ của nhân dân và tính định hướng XHCN trong nền kinh tế.

Thứ ba, thông qua chức năng tổ chức và quản lý vĩ mô, nhà nước sử dụng tốt các công cụ kế hoạch hóa, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chiến lược phát triển, các công cụ điều tiết vĩ mô và đòn bẩy để kích thích kinh tế phát triển trong môi trường thuận lợi của nền kinh tế thị trường hiện đại.

Thứ tư, sự quản lý và điều tiết của nhà nước XHCN bằng pháp luật bảo đảm mục đích của nền kinh tế, sự vận động của chế độ sở hữu và phân phối theo định hướng XHCN, bảo đảm quyền lợi chính đáng của mọi tầng lớp nhân dân, mọi cá nhân tham gia nền kinh tế.

Tính định hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường thể hiện qua bốn nội dung trên, đã bao trùm cả mục tiêu, phương hướng phát triển, định hướng XHCN và phân phối, cơ chế quản lý, nhằm khai thác tốt nhất lợi thế của thị trường, phục vụ lợi ích cho mọi người dân, hướng đến các mục tiêu cao đẹp của CNXH.

3. Vị trí, vai trò của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đối với đời sống kinh tế, xã hội ở Việt Nam

3.1. Vị trí của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Quá trình hình thành và hoàn thiện hệ thống tư tưởng kinh tế về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN có vị trí hết sức quan trọng trong hệ thống lý luận kinh tế ở Việt Nam từ sau năm 1975. Tư duy lý luận kinh tế về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, không chỉ đã kế thừa và phát triển những nguyên lý của kinh tế chính trị Mác xít và những thành tựu của kinh tế học hiện đại, mà còn vận dụng và phát triển một cách sáng tạo phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Việt Nam trong quá trình xây dựng CNXH.

Cùng với những tư tưởng, lý luận kinh tế quan trọng khác như: Chiến lược, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Đường lối, chính sách phát triển nông nghiệp & CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; Chính sách kinh tế đối ngoại, v.v..., thì lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam giữ vị trí trung tâm, then chốt trong hệ tư tưởng và lý luận kinh tế của Việt Nam thời kỳ 1975, đặc biệt từ khi đất nước ta bước vào thời kỳ đổi mới (1986) đến nay.

3.2. Vai trò của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam

Tư tưởng kinh tế về kinh tế thị trường định hướng XHCN, có vai trò hết sức to lớn cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Về mặt lý luận, quá trình hình thành và hoàn thiện lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam đã có những đột phá và đóng góp quan trọng.

Thứ nhất, đường lối kinh tế của Đảng đã khẳng định quy luật, CNXH không phủ nhận kinh tế thị trường, mà cơ chế kinh tế thị trường là cần thiết và không mâu thuẫn với định hướng XHCN. Quan điểm này cũng đã được thừa nhận của nhiều nhà kinh tế Mác xít, đặc biệt là ở Trung Quốc.

Thứ hai, tư tưởng kinh tế đa sở hữu với nhiều thành phần cùng tồn tại, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN được khẳng định là

một đóng góp quan trọng về mặt lý luận. Mặc dù ở các mức độ khác nhau, đầu tiên là với chính sách kinh tế mới (NEP) của Lênin, song chỉ từ khi Việt Nam bước vào thời kỳ đổi mới, tư tưởng kinh tế nhiều thành phần mới được coi là vấn đề có “ý nghĩa chiến lược lâu dài” và thể chế hóa trong đường lối, chính sách kinh tế.

Có thể nói, quan điểm về đa dạng hóa loại hình sở hữu và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần đã thực sự là khâu đột phá trong nhận thức lý luận kinh tế, coi trọng tư duy và tạo động lực cho công cuộc đổi mới thực hiện thuận lợi, có hiệu quả.

Thứ ba, những nội hàm của tính định hướng XHCN, trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, được xác định và ngày càng cụ thể hóa trong các kỳ đại hội Đảng lần thứ VII, VIII đến nay, đã thực sự trở thành tư duy lý luận có sức sáng tạo và là sự bổ sung cho kho tàng lý luận về CNXH. Các mục tiêu xây dựng CNXH ở Việt Nam thể hiện cụ thể, thuyết phục, đó là “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”, và những nội dung này được chính sách hóa, thể chế hóa, đã từng bước làm sáng rõ con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Về mặt thực tiễn, lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã có vai trò hết sức quan trọng, trong tăng trưởng về phát triển kinh tế ở Việt Nam trong gần 30 năm qua.

Thứ nhất, đường lối phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã giúp nước ta nhanh chóng chuyển từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, sang nền kinh tế vận hành theo thể chế thị trường định hướng XHCN. Tư tưởng, đường lối phát triển kinh tế thị trường đã được thể chế hóa thành pháp luật, tạo hành lang pháp lý cho nền kinh tế vận hành có hiệu quả.

Thứ hai, tư tưởng kinh tế thị trường định hướng XHCN cùng với các nội hàm của nó, đã đưa nền kinh tế nước ta, từ nền kinh tế chủ yếu với 2 thành phần là kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể, chuyển thành nền kinh tế có “chế độ sở hữu

với nhiều hình thức và cơ cấu kinh tế nhiều thành phần được hình thành,..., đan xen, hỗn hợp, trong đó sở hữu toàn dân những tư liệu sản xuất chủ yếu và kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo” [3;165].

Đa dạng hóa sở hữu và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, đã tạo ra động lực và sức sống để nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng trong một thời gian dài với tốc độ khá cao và khá ổn định, nhất là những năm 1991-2007.

Thứ ba, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, các loại thị trường cơ bản đã hình thành, ngày càng phát triển, có tính liên thông gắn kết với thị trường trong nước, thị trường khu vực và thị trường quốc tế.

Trong quá trình hội nhập quốc tế, các loại thị trường của Việt Nam, đặc biệt là thị trường hàng hóa và dịch vụ, thị trường tài chính - tiền tệ, thị trường sức lao động đã hội nhập sâu vào thị trường thế giới. Đó là điều kiện để các doanh nghiệp trong nước khai thác lợi thế so sánh từng bước tham gia và cạnh tranh có hiệu quả trong điều kiện thị trường thế giới có nhiều thời cơ và vận hội song cũng tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức.

Thứ tư, lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn có vai trò thúc đẩy hệ thống luật pháp kinh tế và bộ máy quản lý ngày càng được cải cách theo hướng tiến bộ, phù hợp. Có thể nói, thể chế kinh tế thị trường thời gian qua ở Việt Nam đã được hình thành khá kịp thời và nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Bộ máy quản lý trong nền kinh tế, đặc biệt là các bộ chức năng đã có những thay đổi căn bản về tư duy, cơ chế, bộ máy nghiệp vụ, hoạt động ngày càng chuyên nghiệp và có hiệu quả. Đến nay, các hoạt động kinh tế liên quan đến tài chính - tiền tệ, thương mại - dịch vụ, kinh doanh xuất nhập khẩu, v.v... đã bắt nhịp với thị trường thế giới và vận hành ngày càng hợp lý.

Thứ năm, tư tưởng kinh tế thị trường định hướng XHCN, cũng góp phần tạo nên một đội ngũ doanh nhân khá đông đảo và có năng lực, tham gia vào nền kinh tế. Bên cạnh đó, chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của chính phủ ngày càng vận hành chuyên nghiệp và quyết đoán, có bản sắc hơn, mang dấu ấn không chỉ của tập thể, mà còn là của cá nhân lãnh đạo.

Thứ sáu, điểm sáng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, đó là những thành tựu to lớn về mặt xã hội, gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội ở Việt Nam. Thực tế cho thấy, việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, tạo ra những tiền đề, điều kiện cần thiết kích thích tăng trưởng, là cơ sở để nhà nước điều tiết thu nhập và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Thứ bảy, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cũng tạo ra cơ hội để Việt Nam nhanh chóng hội nhập kinh tế quốc tế, khẳng định vị thế của mình ở khu vực và thế giới.

4. Những vấn đề đặt ra và một số khuyến nghị

4.1. Những vấn đề đặt ra hiện nay

Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là vấn đề chưa có tiền lệ trong lịch sử, do vậy nhiều vấn đề đang đặt ra cả về lý luận và thực tiễn.

Về mặt thực tiễn, nhiều vấn đề về thể chế kinh tế thị trường và tính hiệu quả trong hoạt động của nền kinh tế đang đặt ra.

Thứ nhất, quá trình xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN còn chậm, chưa theo kịp công cuộc đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế một cách toàn diện và chủ động. Hạn chế này đã ảnh hưởng đến sự vận hành tích cực và hiệu quả của cơ chế thị trường cũng như sự can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế [2;167].

Thứ hai, các yếu tố thị trường và các loại thị

trường có hạn chế, bất cập: (i) Các thị trường trong nền kinh tế phát triển chậm, thiếu đồng bộ, vận hành chưa thông suốt; (ii) Thị trường vốn, đặc biệt là thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản biến động, trầm lắng, tiềm ẩn nhiều rủi ro; thị trường khoa học công nghệ còn non yếu, chậm phát triển; (iii) Quản lý nhà nước đối với thị trường còn nhiều bất cập, yếu tố độc quyền, lợi ích nhóm có xu hướng gia tăng; (iv) Các yếu tố tiêu cực của kinh tế thị trường có diễn biến khá phức tạp [2;167].

Những hạn chế của các loại thị trường không chỉ ảnh hưởng đến việc phân bổ và sử dụng nguồn lực kém hiệu quả, mà còn ảnh hưởng đến sự bền vững trong tăng trưởng kinh tế.

Thứ ba, hoạt động của các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, yếu kém, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước. Sự kém hiệu quả và những khó khăn của các doanh nghiệp nhà nước, trước hết là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty,... đã ảnh hưởng đến vai trò “chủ đạo” của doanh nghiệp nhà nước và tác động tiêu cực đến nền kinh tế.

Thứ tư, năng lực cạnh tranh của các hàng hóa, dịch vụ trong nước còn nhiều hạn chế, bất cập. Khu vực kinh tế tư nhân còn bị chèn ép, phân biệt đối xử.

Thứ năm, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đầy đủ, chưa đồng bộ và thống nhất, ảnh hưởng đến hoạt động của các loại thị trường.

Những khó khăn hạn chế trên, đã tác động tiêu cực, kiềm hãm tăng trưởng kinh tế, các yếu tố “đảm bảo” cho định hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường chưa được tăng cường, thậm chí còn nhiều hạn chế, thiếu vững chắc.

Về mặt lý luận, có thể nói trong hệ thống lý luận kinh tế ở Việt Nam hiện nay, các tư duy kinh tế về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, còn nhiều tranh luận, ý kiến khác nhau, thậm chí trái chiều. Đứng trên khía cạnh khoa học, lý luận

về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cần phải tiếp tục nghiên cứu, làm rõ. Cụ thể là:

Thứ nhất, cần nghiên cứu làm rõ “mối quan hệ giữa các quy luật kinh tế của nền kinh tế thị trường với các quy luật kinh tế của CNXH trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN” [10;111]. Thậm chí trong giới học thuật và trong xã hội, cũng có ý kiến còn nghi ngờ sự “đồng hành” giữa kinh tế thị trường và định hướng XHCN.

Thứ hai, các vấn đề về quan hệ sở hữu, vai trò của các thành phần kinh tế, đặc biệt là vấn đề sở hữu đất đai, cũng là vấn đề cần tiếp tục làm rõ. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, phải chăng “sở hữu nhà nước” về tư liệu sản xuất chủ yếu, đồng nhất với “chế độ công hữu”? Kinh tế nhà nước thế nào là “chủ đạo” trong nền kinh tế thị trường? Làm thế nào để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các DNNN, làm thế nào để kinh tế tập thể cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc trong nền kinh tế?

Thứ ba, cần làm rõ tính ưu việt của định hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường, thực hiện gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. Việc thực hiện cơ chế thị trường, liệu có ảnh hưởng tiêu cực đến các mục tiêu tốt đẹp của CNXH? Thực tế công cuộc cải cách và mở cửa của Trung Quốc hơn 30 năm qua, đang là bài học quý cho Việt Nam. Những thành công to lớn của nền kinh tế Trung Quốc hiện nay đã phải trả giá rất lớn về mặt xã hội và môi trường tự nhiên.

Thứ tư, về mặt lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN, cũng cần phải làm rõ “khi đã hoàn thành, kết thúc thời kỳ quá độ lên CNXH thì kết cấu sở hữu, các thành phần kinh tế, các quan hệ phân phối sẽ như thế nào? Nền kinh tế có còn là nền kinh tế thị trường không?” [10;111].

Thứ năm, nhiều vấn đề về phát triển các loại thị trường trong nền kinh tế, làm thế nào để phối hợp các nguồn lực nhằm tăng trưởng bền vững, vai trò

can thiệp của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường? Đây sẽ là những vấn đề lý luận mà các nhà khoa học và hoạch định chính sách cần tiếp tục nghiên cứu.

4.2. Một số khuyến nghị

Những vấn đề đặt ra trong lý luận và thực tiễn về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, cần tiếp tục được nghiên cứu hoàn thiện, trên cơ sở nắm vững quan điểm phát triển biện chứng, gắn với thực tiễn và xuất phát từ thực tiễn. Xuất phát từ quan điểm này, chúng tôi xin đề xuất một số khuyến nghị.

Thứ nhất, cần có quan điểm lịch sử cụ thể và quan điểm phát triển về CNXH. Điểm mấu chốt hiện nay trong lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, không phải là “tính định hướng”, mà là cần làm rõ quan điểm, mục tiêu và nội hàm của CNXH. Liên quan đến vấn đề này, cần tiếp tục đổi mới tư duy về mô hình CNXH, coi chủ nghĩa XHCN là mục tiêu loài người đạt đến, mà theo quan điểm của Việt Nam hiện nay, đó là “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Trong nhận thức và thực tiễn không thể coi chế độ công hữu, cũng như thể chế kinh tế thị trường là mục tiêu của CNXH. Con đường đi lên CNXH là một quá trình lâu dài và việc xây dựng QHSX phù hợp với sự phát triển của LLSX, cần tiếp tục nghiên cứu, khám phá, phù hợp với thực tế phát triển của thời đại và nền kinh tế. Do vậy, sự diễn giải quy luật này theo tinh thần văn kiện Đại hội Đảng lần thứ X, XI là phù hợp.

Thứ hai, đường lối kinh tế của Đảng đã luôn khẳng định về sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, song vấn đề này phải được thể chế hóa bằng luật pháp và thực thi trên thực tế. Liên quan đến vấn đề này, chúng tôi tán đồng với quan điểm của GS.TS Nguyễn Kế Tuấn và các đồng sự, khi phân tích: “Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, sự phát triển đa dạng các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế và các loại hình tổ chức kinh doanh

là một tất yếu. Các bộ phận này hợp thành nền kinh tế quốc dân có vai trò quan trọng với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và có quan hệ tương hỗ với nhau, không nên đặt cho một bộ phận này có vai trò quan trọng hơn bộ phận khác” [11;8]. Do vậy, mặc dù Hiến pháp 2013, đã xác định khu vực kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế. Tuy nhiên đây vẫn là một vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ cả về lý luận và thực tiễn.

Thứ ba, đối với các DNNN, chủ trương đẩy mạnh cổ phần hóa hiện nay, là một động thái tích cực của Chính phủ, bên cạnh đó cần thiết có một thể chế pháp lý để trực tiếp chịu trách nhiệm kết quả hoạt động kinh doanh của các DNNN, như một doanh nghiệp trong nền kinh tế, theo luật định và sự vận hành của nền kinh tế thị trường. Về mặt nhận thức, chúng tôi cho rằng, không nên sử dụng các DNNN như là một lực lượng để “can thiệp” vào nền kinh tế, can thiệp vào thị trường, nhằm “ổn định kinh tế vĩ mô”. Bởi vì, quy định “nhiệm vụ” này không chỉ vi phạm tính bình đẳng, theo quy luật thị trường, mà còn tạo ra các yếu tố “độc quyền”, tạo điều kiện cho cạnh tranh thiếu lành mạnh trong nền kinh tế. Thực tế phát triển kinh tế của nhiều nước đi trước cho thấy, khu vực kinh tế Nhà nước luôn có vai trò tạo dựng, tiên phong, nền tảng cho sự phát triển kinh tế - xã hội, còn các DNNN phải được duy trì ở một tỷ lệ nhỏ, thật sự cần thiết và tuân theo “luật chơi” của thị trường.

Thứ tư, trong nền kinh tế thị trường, khu vực kinh tế tư nhân luôn có ưu thế vượt trội về hiệu quả kinh doanh và là động lực quan trọng thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Thực tế phát triển kinh tế của các nước trên thế giới đều đã minh chứng vị trí, vai trò của khu vực kinh tế tư nhân. Điều quan trọng là, trong nền kinh tế thị trường, quan hệ giữa khu vực công và khu vực tư cần phải được xác lập với đầy đủ tính pháp lý, thông tin minh bạch, trách nhiệm rõ ràng và khu vực công

luôn là điểm tựa, bệ đỡ cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển thuận lợi, hiệu quả.

Thứ năm, để nền kinh tế thị trường định hướng XHCN hoạt động có hiệu quả, vấn đề cốt lõi và cấp thiết hiện nay, là cần phải đẩy mạnh cải cách thể chế, tạo môi trường thuận lợi để các nguồn lực trong nền kinh tế được huy động và sử dụng có hiệu quả. Một số vấn đề cụ thể là: (i) Cần hoàn thiện chính sách đất đai, hướng đến đảm bảo quyền lợi người dân, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai trong nông nghiệp, gắn đất trồng trọt với người có năng lực sản xuất, kinh doanh. Luật đất đai “cần cho tư nhân tích tụ ruộng đất để giảm sự manh mún trên đồng ruộng” [13] và giải quyết phù hợp các hình thức kinh tế trong mô hình sản xuất nông nghiệp, như kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình; (ii) Phát triển đồng bộ các loại thị trường trong nền kinh tế, đặc biệt là thị trường sức lao động, thị trường vốn, thị trường KHCN,... gắn với hội nhập kinh tế quốc tế; (iii) Cải thiện môi trường đầu tư, tăng tính minh bạch và khả năng phòng chống tham nhũng, cải cách thủ tục hành chính khu vực công.

5. Kết luận

Gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước, đời sống kinh tế, xã hội Việt Nam đã có chuyển biến cơ bản, vững chắc, vị thế của quốc gia ngày càng được khẳng định trong khu vực và thế giới. Đóng góp vào thành công này, có vai trò hết sức to lớn của lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN thể hiện trong đường lối đổi mới của Đảng.

Lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn hết sức mới mẻ, còn nhiều nội dung cần tìm tòi, hoàn thiện, song đây là vấn đề cấp thiết và có ý nghĩa quyết định công cuộc phát triển của đất nước. Để đáp ứng yêu cầu cấp thiết này, theo chúng tôi, trong thời gian tới cần đẩy mạnh hơn nữa việc đổi mới tư duy, đặc biệt là đổi mới tư duy lý luận, đó là điều kiện tiên quyết

nhằm thúc đẩy công cuộc đổi mới của Việt Nam

đạt được những thành tựu mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2006), *Chuyên đề nghiên cứu Nghị quyết Đại hội X của Đảng*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB CTQG - ST, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991): *Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa X*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [5]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XI*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Chí Hải & các tác giả (2013): *Tư tưởng kinh tế Việt Nam thời kỳ 1975 – 2010*. Đề tài NCKH cấp Bộ; Trường ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Quốc gia TP.HCM.
- [7]. Đinh Xuân Lý, Phạm Công Nhất (Đồng chủ biên, 2008), *Đảng lãnh đạo xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [8]. Nguyễn Trọng Phúc (Chủ biên, 2006), *Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội I đến Đại hội X*; NXB Lao động.
- [9]. Nguyễn Văn Thọ, Nguyễn Việt Thông (Đồng chủ biên, 2011), *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong văn kiện Đại hội XI của Đảng*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [10]. Nguyễn Phú Trọng (2011), *Về các mối quan hệ lớn cần được giải quyết tốt trong quá trình đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [11]. Nguyễn Kế Tuấn (Chủ nhiệm): *Vấn đề sở hữu trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN* (Báo cáo Tóm tắt). Đề tài NCKH cấp Nhà nước KX.04.09/06-10; ĐHKQTĐ, Hà Nội 2010.
- [12]. Ủy ban Kinh tế Quốc hội (2012), *Báo cáo kinh tế vĩ mô 2012 – Từ bất ổn vĩ mô đến con đường tái cơ cấu*, NXB Tri thức, Hà Nội.
- [13]. Võ Tòng Xuân: *Đổi mới Tư duy chính sách nông nghiệp* (? <http://www.doanhnhansaigon.vn/online/dien-dan-doanh-nhan/2009/08/1037388/doi-moi-tu-duy-chinh-sach-nong-nghiep/>).
- [14]. *Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam* (Tài liệu phục vụ dạy và học Chương trình các môn Lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng; 2008). NXB ĐHKQTĐ, Hà Nội.